

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TẠI ĐÀ NẴNG      Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 439/2022/HS-PT**

Ngày: 15-10-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*      ông **Nguyễn Văn Bường**

Các thẩm phán:

ông **Trần Quốc Cường**

ông **Nguyễn Tấn Long**

- *Thư ký phiên tòa*: ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Phạm Văn Cần**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 15 tháng 10 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 392/2022/TLPT-HS ngày 20 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo Lê Ngọc Thanh S về tội “*Giết người*”; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2022/HS-ST ngày 08-8-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

*Bi cáo có kháng cáo:*

**Lê Ngọc Thanh S**, sinh ngày 04 tháng 8 năm 1995 tại thị xã Đ2, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã Đ1, thị xã Đ2, Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn K (sinh năm 1957) và bà Ngô Thị T (sinh năm 1966); gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ ba; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án:

Luật sư Bùi Bá D – Văn phòng Luật sư H, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam, có mặt.

Địa chỉ: 43 đường N, thành phố T1, tỉnh Quảng Nam

- Bị hại: ông Lê Văn K, sinh năm 1957; trú tại: thôn Đ, xã Đ1, thị xã Đ2, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào trưa ngày 25-10-2021, Lê Ngọc Thanh S cùng cha ruột là ông Lê Văn K (sinh năm 1957, trú thôn Đ, xã Đ1, thị xã Đ2, tỉnh Quảng Nam), bà Ngô Thị T (sinh năm 1966, là vợ ông K, mẹ ruột S), anh Trần Đình Th (sinh năm 1984, trú tại phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng - là con rể của ông K) và một số người trong gia đình ngồi ăn, nhậu tại nhà ông K. Trong lúc nhậu thì S nói với ông K cho đất hai người chị của S thì hai chị muốn bán thì tùy, còn S thì không bán mà để thờ cha mẹ. Ông K nói lại với S: “*có cho mi đâu*”, nghe vậy thì S cầm cái chén bằng sứ ném vào tường rồi giữa S và ông K xảy ra xô xát với nhau và được mọi người trong gia đình can ngăn. Sau đó, S tiếp tục cầm chén ném xuống nền nhà và cầm đĩa thức ăn ném về phía ông K đang đứng. Cho rằng S là con mà có hành động bất hiếu nên ông K tức giận xông vào đánh S thì được anh Trần Đình Th và bà Ngô Thị T can ngăn nên ông K bỏ đi ra phía trước nhà, còn S đi xuống nhà bếp.

Lúc này, ông K đi qua nhà anh Nguyễn Duy Nh (sinh năm 1977, trú cùng thôn, là Công an viên thôn Đ) để báo cáo sự việc nhưng không gặp anh Nh nên ông K đi về nhà. Trên đường đi về, ông K vừa đi vừa nói “*tao báo Công an bắt cái đầu mi luôn*”. Khi ông K đang đi trên đường bê tông, cách cổng nhà khoảng 15m thì S từ trong nhà bếp chạy ra, trên tay cầm 01 (một) cây rựa (dài khoảng 67cm, cán bằng gỗ dài 33cm, lưỡi bằng kim loại dài 34cm) chạy về phía ông K. Thời điểm này, ông K đứng đối mặt với S, thấy S chạy đến thì dùng tay nắm 01 (một) cái về phía vùng ngực của S; S liền cầm cây rựa chém khoảng 02 - 03 nhát về phía ông K nhưng không trúng, ông K tránh né và đi lùi lại phía sau thì mất thăng bằng nên khom người xuống trong tư thế chồm hỏm. Cùng lúc này, S cầm rựa chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng đầu bên phải của ông K, làm ông K gục xuống, bất tỉnh. Thấy vậy, S cầm cây rựa đi vào trong nhà và dựng bên cửa chính của phòng ăn rồi bỏ đi. Ông K được bà Tuyết và người thân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đà Nẵng.

\* Ngày 25-10-2021, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ2 phối hợp với VKSND thị xã Đ2 và cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường. Quá trình khám nghiệm, thu giữ 01 cây rựa dài 67cm, lưỡi bằng kim loại dài 34cm, cán bằng gỗ dài 33 cm.

\* Lúc 07 giờ 30 phút ngày 26-10-2021, Lê Ngọc Thanh S đến Công an xã Đ1 đầu thú và khai nhận hành vi của mình.

\* Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1380/C09C-Đ3 ngày 04-11-2021 của Phân viện khoa học hình sự TP Đà Nẵng kết luận về thương tích của ông Lê Văn K như sau:

Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa và các xét nghiệm khác xác định ông Lê Văn K bị chấn thương sọ não, đang được điều trị. Hiện tại có các tổn thương như sau:

- Sẹo vùng trán - đỉnh phải: 06%.
- Khuyết sọ vùng trán - đỉnh phải, kích thước (9,5x5)cm: 31 %.
- Tổn thương nhu mô não bán cầu phải chưa được phục hồi hoàn toàn, còn phù tí nề nên chưa đánh giá được hết di chứng của tổn thương. Hiện tại tổn thương nhu mô não bán cầu phải của ông Lê Văn K chưa phục hồi nên chưa đánh giá được các di chứng sau chấn thương. Sẽ tiến hành giám định bổ sung thương tích sau khi ông K đã điều trị phục hồi ổn định.

Tổng tỉ lệ thương tích của ông Lê Văn K tại thời điểm giám định là: 35% (ba mươi lăm phần trăm),

- Các tổn thương của ông Lê Văn K do vật sắc cạnh gây nên.

\* Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 52/C09C-Đ3 ngày 20/01/2022 của Phân viện khoa học hình sự TP Đà Nẵng xác định: ông Lê Văn K bị chấn thương sọ não, tổn thương nhu mô não bán cầu não phải, kích thước (10x4x4)cm, gây di chứng liệt tay trái mức độ nặng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể: Tổn thương nhu mô não bán cầu não phải, gây di chứng liệt tay trái mức độ nặng: 55%; Sẹo vùng trán - đỉnh phải: 06%; Khuyết sọ vùng trán - đỉnh phải: 31%. Tổng tỷ lệ thương tích: 71% (Bảy mươi một phần trăm).

\* Tại Kết luận giám định số 212/KL-C09C(Đ3) ngày 24-02-2022 của Phân viện Khoa học hình sự TP Đà Nẵng xác định: trên lược rửa có máu của Lê Văn K, không có máu của Lê Ngọc Thanh S; trên lược rửa có tóc người. Do không còn gốc nên không giám định được ADN và không truy nguyên được có phải tóc của Lê Văn K hay không.

\* Ngày 13-4-2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam phối hợp với VKSND tỉnh Quảng Nam và cơ quan chức năng tiến hành thực nghiệm điều tra vụ án. Kết quả thực nghiệm phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và nội dung vụ án như nêu trên.

Quá trình điều tra, Lê Ngọc Thanh S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2022/HS-ST ngày 08-8-2022, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam quyết định.**

Áp dụng điểm đ, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 và khoản 3 Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc Thanh S 15 (Mười lăm) năm tù về tội “*Giết người*”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 26-10-2021).

Ngoài ra Bản án còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10-8-2022, bị cáo Lê Ngọc Thanh S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm: Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; không có tình tiết giảm nhẹ nào mới đề giảm án cho bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt 15 (mười lăm) năm tù đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận trưa ngày 25-10-2021 tại thôn Đ, xã Đ1, thị xã Đ2, tỉnh Quảng Nam, bị cáo dùng rựa chém một nhát trúng vào đầu ông Lê Văn K (là cha đẻ bị cáo), hậu quả ông K bị trọng thương, tỷ lệ thương tích 71%. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam kết tội Lê Ngọc Thanh S “*Giết người*” là có căn cứ, đúng tội.

Hành vi phạm tội của Lê Ngọc Thanh S cố ý xâm phạm đến tính mạng của nạn nhân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì bất đồng nhỏ trong gia đình, bị cáo dùng rựa chém vào đầu ông K là cha đẻ của bị cáo, ông K không chết mà chỉ bị thương tích với tỷ lệ 71% là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ, cố ý tước đoạt mạng sống của chính cha đẻ của mình, bị quy định xử phạt tại điểm đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt bị cáo 15 năm tù là đúng đắn, phù hợp với tính chất và hậu quả vụ án do bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Ngọc Thanh S, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2022/HS-ST ngày 08-8-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

1. Áp dụng điểm đ, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 và khoản 3 Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc Thanh S 15 (mười lăm) năm tù về tội “*Giết người*”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 26-10-2021).

2. Án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Ngọc Thanh S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định về: xử lý vật chứng và phần án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật và được thực hiện theo Quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2022/HS-ST ngày 08-8-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Bường**